

Bản án số: 92/2022/HS-ST
Ngày: 16/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA**

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Trung;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chung

Bà Lê Thị Hoa

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Vũ Kim Kúc – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Ngô Nhật Bảo Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 102/2022/HS-ST ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2022/QĐXX-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Anh D (tên gọi khác: Bì), sinh năm 2000, tại NH, KH; Giới tính: Nam; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ sơn; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Lê Bá A; Con bà Nguyễn Thị Bích P; Vợ, con: Chưa.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14/7/2022 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

**** Bị hại:***

- Ông Phạm Chí Th - sinh năm 1976

Nơi cư trú: Thôn TL, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; có đơn xin vắng mặt.

- Bà Võ Thị Kim L - sinh năm 1975

Nơi cư trú: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; có đơn xin vắng mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Bà Lê Thị S - sinh năm 1982

Nơi cư trú: Thôn TL, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; có đơn xin vắng mặt.

- Ông Hồ B – sinh năm 1973

Nơi cư trú: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; có đơn xin vắng mặt.

** Người làm chứng:*

+ Bà Phạm Thị Thùy D, sinh năm: 1964

Nơi cư trú: Thôn GS, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; Vắng mặt.

+ Bà Lê Thị Th, sinh năm: 1970

Nơi cư trú: Thôn TL, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; Có mặt.

+ Ông Đỗ Xuân Đ, sinh năm 1981

Nơi cư trú: Thôn GS, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; Vắng mặt.

+ Ông Lê Bá A, sinh năm 1971

Nơi cư trú: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Có mặt.

+ Ông Cao Nh, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Thôn TL, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH; Có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962

Nơi cư trú: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Vắng mặt.

** Người đại diện cho bị cáo Lê Anh D:* Ông Lê Bá A, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị Bích Ph, sinh năm 1974 (là cha mẹ ruột của bị cáo); Nơi cư trú: Thôn N, xã NT, thị xã NH, tỉnh KH; Ông A có mặt, bà P vắng mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo Lê Anh D:* Ông Cao Như Y, Luật sư Công ty luật TNHH NT thuộc Đoàn luật sư tỉnh KH; địa chỉ: số HT, NT, KH; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2022, Lê Anh D đi bộ đến đám đất ở thôn Gò Sắn, xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hòa thấy 01 con bò cái (khoảng 20 năm tuổi) của ông Phạm Chí Th cột vào gốc cây thì mở dây, dắt trộm về cột tại nhà mình tại Thôn Nam, xã Ninh Tân. Sáng ngày 25/02/2022, ông Th phát hiện mất bò và báo Công an xã Ninh Tân đến nhà Lê Anh D làm việc. Đến ngày 27/02/2022, D tiếp tục đến nhà bà Võ Thị Kim L ở Thôn N, xã NT, thị xã NH nhằm trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ cùng ngày, D vào từ phía sau nhà bà L và quan sát thấy không có ai trong nhà liền vào chuồng dắt trộm 01 con bò cái (khoảng 18 tháng tuổi) đến thôn GS, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH để bán cho ông Đỗ Xuân Đ nhưng ông Đ không mua. Lê Anh D cột con bò tại quán tạp Hóa của bà Lê Thị Th rồi vào mua nước uống. Bà Th nghi ngờ con bò là tài sản trộm cắp nên hỏi D thì D bỏ về. Bà Th đã trình báo với Công an xã NH đến giải quyết.

Tại các bản định giá tài sản số 48/KL-HĐĐGTS và số 49/KL-HĐĐGTS cùng ngày 20/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Ninh Hòa xác định con bò cái khoảng 18 tháng tuổi, màu lông đỏ trị giá

20.667.000 đồng; con bò cái màu lông vàng khoảng 20 năm tuổi có giá trị 16.000.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 216/KLGD ngày 14/10/2022 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/02/2022, 27/02/2022 và hiện tại Lê Anh D bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần; Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/02/2022, 27/02/2022 và hiện tại Lê Anh D: hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Bị can Lê Anh D được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo các điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự.

Vật chứng vụ án thu giữ: 01 con bò cái màu lông đỏ, khoảng 18 tháng tuổi và 01 con bò cái màu lông vàng khoảng 20 năm tuổi đã được xử lý trả cho chủ sở hữu.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã nhận lại tài sản trộm cắp và không yêu cầu bồi thường thiệt hại.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa giữ nguyên quan điểm truy tố và thay đổi, bổ sung tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, cụ thể: Đại diện viện kiểm sát thay đổi điểm i khoản 1 Điều 51 thành điểm h khoản Điều 51 Bộ luật tố tụng hình sự và bổ sung điểm q khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo. Đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, điểm điểm h, q, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Anh D mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 18 (mười tám) tháng; Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên đề nghị không xem xét, giải quyết; Về vật chứng: Tài sản đã được trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét và buộc bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Việc thay đổi, bổ sung trên là phù hợp diễn biến tại phiên tòa, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, vắng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt; Người làm chứng bà Phạm Thị Thùy D,

ông Đỗ Xuân Đ, bà Nguyễn Thị H vắng mặt, nhưng đã có lời khai trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, việc vắng mặt của các đương sự không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tính hợp pháp của tài liệu, chứng cứ: Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ninh Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo và những người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Lê Anh D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 02 năm 2022, Lê Anh D đi bộ đến đám đất ở thôn Gò Sắn, xã Ninh Hưng, thị xã Ninh Hòa thấy 01 con bò cái (khoảng 20 năm tuổi) của ông Phạm Chí Th cột vào gốc cây thì mở dây, dắt trộm về cột tại nhà mình tại Thôn N, xã NT. Sáng ngày 25/02/2022, ông Th phát hiện mất bò và báo Công an xã NT đến nhà Lê Anh D làm việc; Đến ngày 27/02/2022, D tiếp tục đến nhà bà Võ Thị Kim L ở Thôn N, xã NT, thị xã NH nhằm trộm cắp tài sản. Khoảng 19 giờ cùng ngày, D vào từ phía sau nhà bà L và quan sát thấy không có ai trong nhà liền vào chuồng dắt trộm 01 con bò cái (khoảng 18 tháng tuổi) đến thôn GS, xã NH, thị xã NH, tỉnh KH để bán cho ông Đỗ Xuân Đ nhưng ông Đ không mua. Lê Anh D cột con bò tại quán tạp Hóa của bà Lê Thị Th rồi vào mua nước uống. Bà Th nghi ngờ con bò là tài sản trộm cắp nên hỏi D thì D bỏ về. Bà Th đã trình báo với Công an xã NH đến giải quyết. Vì vậy, Cáo trạng số 88/CT-VKS-HS ngày 17 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã NH, tỉnh KH truy tố bị cáo Lê Anh D về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Anh D đã trực tiếp xâm phạm sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng do nhu cầu hưởng thụ cá nhân nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi lén lút dắt trộm 01 con bò cái (khoảng 20 năm tuổi) của ông Phạm

Chí Th và 01 con bò cái (khoảng 18 tháng tuổi) của bà Võ Thị Kim L mà bị cáo Lê Anh D thực hiện đã đủ yếu tố cấu Th tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự nên cần phải xử lý nghiêm.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả cho người bị hại; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo.

[6.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội 02 lần nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[7] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo cho rằng, bị cáo hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử nhận thấy: Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 216/KLGĐ ngày 14/10/2022 của Trung tâm giám định pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên kết luận: Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội ngày 24/02/2022, 27/02/2022 và hiện tại Lê Anh D bị bệnh: Rối loạn tâm thần và hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần. Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi là do sử dụng nhiều loại ma túy và chất tác động tâm thần. Do đó, đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo không phù hợp với bản kết luận giám định pháp y tâm thần và nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lê Anh D không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tại đóm xin vắng mặt tại phiên tòa và các biên bản ghi lời khai trong quá trình điều tra thể hiện bị hại đã nhận lại tài sản. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[10] Về vật chứng: Đã được Cơ quan điều tra xử lý trả cho chủ sở hữu nên không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

** Vì các lẽ trên;*

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Lê Anh D (tên gọi khác: Bi) 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đều không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

3. Về vật chứng: Đã được Cơ quan điều tra xử lý trả cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bị cáo Lê Anh D phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện của bị cáo, người bào chữa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người đại diện của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ L quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- VKSND thị xã NH;
- CQ CSĐT Công an thị xã NH;
- CQ THAHS Công an thị xã NH;
- Chi cục THADS thị xã NH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Trung